Phụ lục số 15: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Apppendix 15: Report on change of Net Asset Value

(Ban hành kèm theo Thông tư số 229/2012/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ hoán đổi danh mục)
(Issued in association with Circular 229/2012/TT-BTC on 27 December 2012 guiding establishment and management of the Exchange Traded Fund)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE CERTIFICATE

Tuần Từ ngày 31/07/2020 đến ngày 06/08/2020 / From date 31/07/2020 to date 06/08/2020

1	**Công ty quản lý quỹ:**	**Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI**
	Fund Management Company:	SSI Asset Management Company Limited
2	**Ngân hàng giám sát:**	**Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam**
	Supervising bank:	JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR FOREIGN TRADE OF VIET NAM
3	**Tên Quỹ:**	**QUỸ ETF SSIAM VNFIN LEAD**
	Fund name:	ETF SSIAM VNFIN LEAD
4	**Mã chứng khoán:**	**FUESSVFL**
	Code:	FUESSVFL
5	**Ngày lập báo cáo:**	**07/08/2020**
	Reporting Date:	07 Aug 2020

Đơn vị tính/Currency: VND

STT NO	CHỈ TIÊU CRITERIA	MÃ SỐ Item No	KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 06/08/2020	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 30/07/2020
A	Giá trị tài sản ròng/ Net asset value	2100		
A.1	Giá trị đầu kỳ/ Opening balance	2101		
	Của quỹ/of fund	2102	688,663,685,439	694,899,720,322
	Của một lô chứng chỉ quỹ/per lot	2102.1	856,546,872	931,500,965
	Của một chứng chỉ quỹ/per certificate	2103	8,565.46	9,315.00
A.2	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ/ Closing balance	2104		
	Của quỹ/of fund	2105	719,437,009,831	688,663,685,439
	Của một lô chứng chỉ quỹ/per lot	2105.1	894,822,151	856,546,872
	Của một chứng chỉ quỹ/per certificate	2106	8,948.22	8,565.46
A.3	Thay đổi giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ trong kỳ, trong đó Change of net asset value per certificate during the period, in which	2107		
	Thay đổi do các hoạt động liên quan đến đầu tư của quỹ trong kỳ Change due to investment activities	2108	382.76	(1,421.52)
	Thay đổi Giá trị tài sản ròng của Quỹ liên quan tới nhà đầu tư trong kỳ Change of net asset value related to investors during the period	2109		671.98
	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà đầu tư trong kỳ Change of Net Asset Value due to profit distribution to investors during the period	2109.1		
	Thay đổi GTTSR do mua lại, phát hành thêm Chứng chỉ Quỹ Change of NAV due to subscription, redemption during the period	2109.2		*671.98*
A.4	Giá trị tài sản ròng cao nhất/thấp nhất trong vòng 52 tuần gần nhất Highest/ lowest Net asset value for 52 weeks	2110		
	Giá trị cao nhất/highest value (VND)	2111	724,580,245,493	699,281,035,954
	Giá trị thấp nhất/lowest value (VND)	2112	183,983,094,205	183,983,094,205
B	Giá trị thị trường (giá đóng cửa cuối phiên giao dịch trong ngày báo cáo) của một chứng chỉ quỹ Market price (closing price of last session within the reporting day) of a certificate	2114		
B.1	Giá trị đầu kỳ/ Opening balance	2115	8,560.00	9,270.00
B.2	Giá trị cuối kỳ/Closing balance	2116	9,020.00	8,560.00
B.3	Thay đổi giá trị thị trường trong kỳ so với kỳ trước Change of market price from this period to last period	2117	460.00	(710.00)
B.4	Chênh lệch giữa giá thị trường của một chứng chỉ quỹ và giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ Variance between Market price and Net asset value of one Fund Certificate	2118		
	Chênh lệch tuyệt đối/ Absolute variance (VND)	2119	*71.78*	*(5.46)*
	Chênh lệch tương đối (mức độ chiết khấu (-)/thặng dư (+)) Relative variance (discount (-)/surplus (+))	2120	*0.80%*	*(0.06)%*
B.5	Giá trị thị trường cao nhất/thấp nhất trong vòng 52 tuần gần nhất Highest/lowest market value within the nearest 52 weeks	2121		
	Giá trị cao nhất/Highest value (VND)	2122	*11,340.00*	*11,340.00*
	Giá trị thấp nhất/Lowest value (VND)	2123	*7,770.00*	*7,770.00*

Đại diện có thẩm quyền của Ngân Hàng Giám Sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Trần Kim Thanh

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ SSI

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ SSI

Đỗ Thùy Linh
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC